

Những lớp thuộc nhóm Reader và Writer dùng để giúp việc nhập xuất các luồng ký tự (character) giữa ứng dụng và các thiết bị vật lý.

Các lớp Reader: Reader, BufferedReader, CharArrayReader, FilterReader, InputStreamReader, StringReader, PipedReader, FileReader, LineNumberReader, PushBackReader

Các lớp Writer: Writer, BufferedWriter, CharArrayWriter, FilterWriter, OutputStreamWriter, FileWriter, PipedWriter, PrinterWriter, StringWriter, File, RandomAccessFile, FileDescriptor, FilePermission, StreamTokenizer

Reader và Writer là hai lớp trừu tượng được dùng để các lớp nhập xuất luồng ký tự kế thừa. Reader cho việc đọc, còn Writer cho việc ghi.

Reader có các phương thức:

- read đọc dữ liệu từ luồng (có thể đọc một ký tự, nhiều ký tự, hoặc đọc tất cả các ký tự)
- ready kiểm tra luồng đã sẵn sàng cho việc đọc
- mark đánh dấu
- skip hủy bỏ đọc các ký tự
- reset reset lại luồng

Writer có các phương thức

- append chèn thêm ký tự hoặc chuỗi ký tự vào luồng
- write ghi dữ liệu vào luồng
- flush xóa dữ liệu trong luồng, đưa các buffer về trạng thái trống sẵn sàng cho việc ghi dữ liệu
- close đóng luồng